

Bản án số: 05/2023/HSST.

Ngày: 12-4-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC, TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phước Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Hiền, bà Kator Thị Quanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Trí – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/HSST ngày 02 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST-HS ngày 16/3/2023, Thông báo dời lịch mở phiên tòa số 01/TB-TA ngày 28/3/2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ NG, sinh năm 1977 tại Bình Định

Nơi đăng ký thường trú: thôn Đ, xã H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Nơi ở hiện tại: thôn A, xã L, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn H (đã chết) và bà Đào Thị L - sinh năm 1927, Chồng: Cao Văn S, sinh năm 1972.

Tiền án; Tiền sự: không.

Bị cáo bị đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1971 (xin vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Người làm chứng:

Number 1 (không rõ họ tên, năm sinh, vắng mặt).

Tạm trú: thôn Ấn Đạt, xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 24/11/2022, một người đàn ông (không rõ lai lịch) điều khiển xe ô tô (không rõ biển số) đến ăn cơm tại quán cơm Thanh Tuyền của Nguyễn Thị Ng - sinh năm 1977 thuộc thôn A, xã L, huyện Thuận Bắc. Trong lúc ăn cơm, người đàn ông có thuê Ng vận chuyển 04 thùng giấy bên trong chứa 3.510 bao thuốc lá điều hiệu JET và HERO (trong đó 3.310 bao thuốc lá điều hiệu JET và 200 bao thuốc lá điều hiệu HERO) đến bến xe khách tỉnh Ninh Thuận thuộc thành phố Phan Rang - Tháp Chàm sẽ có người đến nhận và trả tiền thuê vận chuyển cho Ng là 750.000 đồng, Ng đồng ý vận chuyển. Người đàn ông mở thùng xe ô tô bốc 04 thùng giấy bên trong chứa thuốc lá điều giao cho Ng. Trong lúc giao nhận thuốc lá điều, Ng thấy trên thùng xe ô tô còn có một số bịch nilon bên trong chứa 1.974 bao thuốc lá điều hiệu JET, HERO, ESSE và 555 nên Ng mua lại với số tiền 15.800.000 đồng, rồi mang vào nhà cất giấu nhằm mục đích tặng cho các tài xế xe khách để chở khách đến ăn cơm tại quán nhiều hơn và cho người làm thuê tại quán cơm hút.

Sau khi nhận thuốc lá điều từ người đàn ông, Ng sử dụng xe ô tô tải biển số 85C-029.40 vận chuyển 04 thùng giấy bên trong chứa thuốc lá điều đến Bến xe khách tỉnh Ninh Thuận giao hàng. Trước khi đi giao hàng, Ng nói người đàn ông tên thường gọi là “Number 1” (không xác định được họ tên cụ thể) làm thuê tại quán cơm của Ng đi cùng xe để vào chợ nông sản Tấn Tài ở phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm bốc rau, củ, quả về nấu đồ ăn bán cơm. Người đàn ông tên “Number 1” đi trên xe cùng nhưng không biết Ng mua và vận chuyển thuốc lá điều.

Lúc 10 giờ cùng ngày, Ng điều khiển xe ô tô vận chuyển thuốc lá điều chạy trên đường Quốc lộ 1A đi vào thành phố Phan Rang - Tháp Chàm giao hàng, khi chạy đến đoạn đường trước Nhà máy gạch Tuynel Du Long thuộc thôn Ba Tháp, xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc thì bị tổ tuần tra Công an huyện Thuận Bắc phối hợp với đội Cảnh sát giao thông 15/1 thuộc phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Thuận bắt quả tang.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Ng tại thôn A, xã L, huyện Thuận Bắc thu giữ 1.974 bao thuốc lá hiệu Jet, Hero, Esse và 555 (trong đó 600 bao thuốc lá điều có ghi chữ “Hero”, 424 bao thuốc lá điều có chữ “Jet”, 380 bao thuốc lá điều có chữ “ESSE” vỏ hộp màu vàng, 50 bao thuốc lá điều có chữ “ESSE” vỏ hộp màu trắng, 520 bao thuốc lá điều có chữ “555”).

Qua điều tra, Ng không xuất trình được hóa đơn, chứng từ của số thuốc lá điều trên.

Tại công văn số 222 ngày 30/11/2022 của Cục quản lý thị trường tỉnh Ninh Thuận xác định số thuốc lá điều trên không phải là sản phẩm thuốc lá được sản xuất tại Việt Nam.

Bản Cáo trạng số: 03/CT-VKSTB, ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ng về tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm e khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 1 và điểm e khoản 2, khoản 4 Điều

191; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng từ 06 đến 09 tháng tù về tội Tàng trữ hàng cấm; xử phạt từ 24 đến 30 tháng tù về tội Vận chuyển hàng cấm; xử phạt bổ sung từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ. Đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Ng khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 24/11/2022, biên bản khám xét vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 24/11/2022, công văn số 222/CQLTTNT-PC ngày 30/11/2022 của Cục quản lý thị trường tỉnh Ninh Thuận và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Ngày 24/11/2022, Nguyễn Thị Ng điều khiển xe ô tô tải vận chuyển 3.510 bao thuốc lá điều hiệu JET và HERO để nhận tiền công 750.000 đồng và mua 1.974 bao thuốc lá điều hiệu JET, HERO, ESSE và 555 không được sản xuất tại Việt Nam, không có hóa đơn, chứng từ theo quy định pháp luật của một người đàn ông không rõ lai lịch giá 15.800.000 đồng tàng trữ trong nhà nhằm mục đích tặng cho các tài xế xe khách và cho người làm thuê trong nhà hút. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ng về tội “*Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm e khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thị Ng là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hoá Nhà nước cấm lưu hành. Vì vậy phải xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Xét về nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Thị Ng là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi vận chuyển, tàng trữ thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý. Nhưng vì hám lợi số tiền 750.000đ là tiền thuê vận chuyển và nhất thời thiếu suy nghĩ, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi vận chuyển thuốc lá điều ngoại nhập lậu cho người khác và tàng trữ với mục đích là để tặng cho người làm công và các tài xế khi vào quán cơm của bị cáo để thu hút khách. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động quản lý kinh tế của Nhà nước về tàng trữ, vận chuyển hàng cấm, làm ảnh hưởng đến trật tự quản lý kinh tế. Do đó, cần có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả và hành vi của bị cáo đã thực hiện để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo thực hiện hai hành vi phạm tội là Tàng trữ hàng cấm và Vận chuyển hàng cấm nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hai tội này. Đây là tội phạm ghép được quy định chung tại Điều 191 BLHS, áp dụng Điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt chung và xem xét cho bị cáo.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả về thi hành án; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có cha chồng là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ già 97 tuổi, chấp hành tốt pháp luật, nghĩa vụ công dân, tham gia nhiều hoạt động thiện nguyện được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội nhưng chỉ với vai trò là người vận chuyển hàng cấm thuê cho người khác, chưa nhận thức được đầy đủ đây là hàng hóa Nhà nước cấm lưu hành, trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý hình sự và việc tàng trữ hàng cấm không nhằm kinh doanh. Sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đã bị phát hiện, ngăn chặn xử lý kịp thời, chưa phát sinh hậu quả. Xét, nếu không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa và thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật. Ngoài ra, theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng... Xét bị cáo làm nghề buôn bán có thu nhập, bị cáo cũng đã tự nguyện nộp một khoản tiền để bảo đảm việc nộp phạt, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Ngọc Th cho bị cáo Ng mượn xe ô tô để sử dụng và không biết bị cáo sử dụng xe ô tô để vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu nên Cơ quan điều tra trả lại xe ô tô và giấy chứng nhận kiểm định trên cho ông Th. Ông Th không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên không xem xét.

[5] Đối với người đàn ông tên “Number 1” đi cùng xe với bị cáo Ng nhưng không biết bị cáo vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với người đàn ông thuê bị cáo Ng vận chuyển và bán thuốc lá điều nhập lậu cho bị cáo Ng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch và phương tiện xe ô tô của người này nên sẽ tiếp tục điều tra và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại:

- Đối với xe ô tô biển số 85C-029.40 và 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô cho ông Nguyễn Ngọc Th (anh ruột bị cáo Ng). Ông Th cho bị cáo Ng mượn xe ô tô để sử dụng và không biết bị cáo sử dụng xe ô tô để vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu nên Cơ quan điều tra trả lại xe ô tô và giấy chứng nhận kiểm định trên cho ông Th là có căn cứ.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia 105, kèm theo thẻ sim số 036.36.36.247. Qua điều tra, xác định đây là điện thoại thuộc sở hữu của bị cáo Ng và không dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại điện thoại kèm theo sim cho bị cáo Ng là có căn cứ.

- Hiện đang tiếp tục tạm giữ 5.484 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO, JET, ESSE và 555 nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 (điểm b) và khoản 2 (điểm e); khoản 4 Điều 191; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Ng** phạm tội "*Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ng **06** (sáu tháng) tù về tội Tàng trữ hàng cấm; **24** (hai mươi bốn) tháng tù về tội Vận chuyển hàng cấm. Tổng hợp hình phạt hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Thị Ng phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **30** (ba mươi) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là **60** (sáu mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án (12/4/2023).

Giao Bị cáo Nguyễn Thị Ng cho Ủy ban Nhân dân xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt bổ sung Bị cáo Nguyễn Thị Ng: 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), được khấu trừ vào số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) do bị cáo tự

nguyện nộp theo biên lai thu tiền số 000115 ngày 29/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tiền bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy **5.484** (năm nghìn bốn trăm tám mươi bốn) bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO, JET, ESSE và 555 là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2023 giữa Công an huyện Thuận Bắc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Ng phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt Bị cáo, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/4/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án, *(đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)*.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Phước Trí